

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM TÀI CHÍNH 2021**

Kính gửi: Quý cổ đông

Ban kiểm soát (BKS) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về hoạt động của BKS, kết quả thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn trong năm 2021, nhiệm kỳ V (2017-2021) như sau:

I. TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Tình hình nhân sự của BKS

BKS Công ty nhiệm kỳ V (2017-2021) gồm có 03 thành viên được ĐHĐCĐ năm tài chính 2016 tổ chức ngày 26/4/2017 thông qua như sau:

- Ông Nguyễn Đức Linh – Trưởng Ban
- Ông Võ Tuấn Hào – Thành viên
- Ông Nguyễn Thành Quốc – Thành viên

Đến ĐHĐCĐ năm tài chính 2018 được tổ chức ngày 19/4/2019, ĐHĐCĐ đã quyết nghị thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với ông Võ Tuấn Hào và ông Nguyễn Thành Quốc, đồng thời bầu thay thế 02 thành viên BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2021 là bà Ngô Phương Hạnh và ông Bùi Huy Thắng. Sau khi hoàn tất thủ tục miễn nhiệm và bầu bổ sung 02 thành viên BKS mới, kết quả như sau:

- Ông Nguyễn Đức Linh – Trưởng Ban
- Bà Ngô Phương Hạnh – Thành viên
- Ông Bùi Huy Thắng – Thành viên

2. Các hoạt động của BKS

2.1. Việc phân công và thực thi nhiệm vụ của BKS

BKS đã tiến hành phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	NHIỆM VỤ PHÂN CÔNG
1	Ông Nguyễn Đức Linh	Trưởng ban	+ Phụ trách chung công việc của BKS. + Là đầu mối trao đổi công việc giữa BKS với HĐQT và Ban điều hành. + Kiểm soát hoạt động kinh doanh của Công ty.

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	NHIỆM VỤ PHÂN CÔNG
2	Bà Ngô Phương Hạnh	Thành viên	+ Phụ trách công tác tài chính kế toán, thuế khóa của Công ty. + Giám sát việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết HĐQT của Công ty. + Giám sát công tác tổ chức lao động và tiền lương + Thực hiện các công việc khác do Trưởng BKS phân công.
3	Ông Bùi Huy Thắng	Thành viên	+ Kiểm soát công tác đầu tư. + Giám sát việc ban hành và thực hiện các định mức kinh tế, kỹ thuật. + Giám sát công tác an toàn lao động. + Thực hiện các công việc khác do Trưởng BKS phân công

2.2. Kết quả hoạt động của BKS trong năm 2021 và nhiệm kỳ V

Trên cơ sở chức năng và nhiệm vụ của BKS được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và căn cứ kế hoạch hoạt động SXKD của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua hàng năm, BKS đã tập trung triển khai những nhiệm vụ cơ bản như sau:

- Kiểm tra, giám sát việc thực thi các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT; việc tuân thủ pháp luật và các văn bản quản lý nội bộ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty;

- Tham gia các cuộc họp HĐQT, qua đó nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, cũng như các chủ trương, định hướng phát triển Công ty của HĐQT. Đồng thời, BKS đóng góp ý kiến, thảo luận một số nội dung quan trọng ngay trong cuộc họp để HĐQT có thêm thông tin, cơ sở ra quyết định chỉ đạo phù hợp;

- Giám sát tình hình tài chính của Công ty; đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thông qua hàng năm;

- Thẩm tra báo cáo tài chính bán niên và cả năm tài chính của Công ty, kết quả hoạt động SXKD, cũng như xem xét việc thực hiện các chủ trương ĐHĐCĐ và HĐQT, tình hình thực hiện kế hoạch của Công ty đã được ĐHĐCĐ giao.

- Tham gia góp ý một số dự thảo quy chế, văn bản quản lý nội bộ trước khi Tổng Giám đốc trình HĐQT nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ và phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành có liên quan đến hoạt động của Công ty.

BKS hoạt động theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số. Các kiến nghị và báo cáo của BKS về kết quả giám sát, kiểm tra hoạt động Công ty đều được các thành viên BKS họp thống nhất trước khi ban hành văn bản gửi ĐHĐCĐ, HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty.

❖ Đánh giá chung:

- Hoạt động của BKS trong nhiệm kỳ 2017-2021 đã tuân thủ theo quyền hạn và trách nhiệm được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, các thành viên BKS đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, hoạt động theo nguyên tắc độc lập, khách quan và cần trọng; hoàn thành các nhiệm vụ được phân công; đặt lợi ích chung của Công ty và cổ đông lên cao nhất.

3. Thù lao của BKS

Thù lao của BKS được thực hiện đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên hàng năm, cụ thể như sau:

- Từ tháng 5/2017 đến tháng 4/2018: Mức thù lao của BKS bình quân: 3.000.000 đồng/thành viên/tháng.

- Từ tháng 5/2018 đến tháng 5/2022: Mức thù lao của BKS bình quân: 5.000.000 đồng/thành viên/tháng.

4. Tổng kết cuộc họp của BKS

4.1. Cuộc họp của BKS năm 2021

STT	Cuộc họp BKS	Nội dung/Kiến nghị
1	Cuộc họp ngày 25/3/2021	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua nội dung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm tài chính 2020.- Thông qua Báo cáo của BKS tại ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2020.- Đồng ý các nội dung trong Báo cáo tài chính năm tài chính 2020 số 61/BCKT/TC/AASCS ngày 01/3/2021 do Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam thực hiện kiểm toán.
2	Cuộc họp ngày 23/4/2021	<ul style="list-style-type: none">- Phân phối tiền thưởng cho BKS năm 2020 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2020 ngày 23/4/2021.
3	Cuộc họp BKS ngày 16/6/2021	<ul style="list-style-type: none">- Kiến nghị việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm 2021 của COMECO.
4	Cuộc họp ngày 23/8/2021 (hình thức: trực tuyến)	<ul style="list-style-type: none">- Kiểm soát tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm 2021 của Công ty.- Thông qua báo cáo của BKS trước khi gửi HĐQT và Ban điều hành.
5	Cuộc họp ngày 15/11/2021	<ul style="list-style-type: none">- Kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động 9 tháng năm 2021 của Công ty.

4.2. Cuộc họp của BKS nhiệm kỳ 2017-2022

Trong nhiệm kỳ từ 2017-2021, BKS đã tổ chức tổng cộng 22 cuộc họp để triển khai các nội dung có liên quan đến việc kiểm tra, giám sát kết quả SXKD của Công ty theo kế hoạch ĐHCĐ thường niên thông qua. Ngoài ra, BKS còn có ý kiến trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC hàng năm đúng theo Luật đấu thầu và văn bản pháp luật có liên quan.

Các thành viên tham dự các cuộc họp BKS đầy đủ, thay đổi từ hình thức họp trực tiếp sang trực tuyến do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nhưng vẫn đảm bảo công tác kiểm soát tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty đúng theo quy định pháp luật.

Các cuộc họp BKS đều lấy ý kiến thống nhất của các thành viên, được ghi biên bản, ký tên và lưu hồ sơ đầy đủ theo quy định, đảm bảo hoạt động giám sát, kiểm tra hoạt động của Công ty công khai, minh bạch, vì lợi ích chung của cổ đông.

II. THẨM ĐỊNH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021 CỦA CÔNG TY

Công ty đang tổ chức tốt hệ thống thông tin kế toán; tuân thủ đầy đủ các quy định của chế độ kế toán Việt Nam, các chuẩn mực kế toán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Đồng thời, hệ thống thông tin kế toán của Công ty còn đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành và kiểm tra, giám sát.

Công ty đã thực hiện tốt chế độ công bố thông tin theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Sau khi thẩm định, BKS đồng ý với nội dung Báo cáo kiểm toán số: 44/BCKT/TC/2022/AASCS ngày 22/2/2022 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam về kết quả kiểm toán BCTC năm 2021 của Công ty. Trên cơ sở Báo cáo tài chính đã được kiểm toán này, BKS báo cáo kết quả thẩm định một số nội dung cơ bản như sau:

1. Kết quả kinh doanh

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2021	THỰC HIỆN NĂM 2021	TH 2021/ KH 2021 (%)
A	B	C	1	2	3 (2/1)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.900	2.659	92
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	35	40,2	115

Đánh giá chung về kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD cơ bản đã được ĐHCĐ giao: Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 2.659 tỷ đồng, tương đương 92% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế đạt 40,194 tỷ đồng, tương đương 115% kế hoạch SXKD năm 2021. Doanh thu bán hàng chưa đạt kế hoạch năm chủ yếu do sản lượng tiêu thụ sụt giảm mạnh trong thời gian thực hiện các biện pháp giãn cách xã hội kéo dài (từ tháng 6/2021 đến tháng 9/2021) để phòng, chống dịch bệnh. Tuy nhiên, chỉ tiêu LNST đạt vượt mức kế hoạch năm (40,2/35 tỷ) là kết quả rất đáng khích lệ, thể hiện sự nỗ lực, đoàn kết vượt khó của tập thể lãnh đạo và người lao động của Công ty; Công tác điều hành hoạt động kinh doanh hiệu quả, đã bám sát diễn biến thị trường xăng dầu.

13.1
11
3 0 0
CO
9 0 11

2. Tình hình tài chính

2.1. Bảng cân đối kế toán tóm tắt tại ngày 31/12/2021

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2020
I. Tài sản ngắn hạn	228.017	181.358
Trong đó: - Tiền và các khoản tương đương tiền	85.187	58.776
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	15.647	13.291
- Các khoản phải thu ngắn hạn	19.338	23.397
- Hàng tồn kho	101.014	79.857
II. Tài sản dài hạn	307.082	317.243
Trong đó: - Tài sản cố định	241.226	251.615
- Tài sản dở dang dài hạn	13.394	12.220
- Đầu tư tài chính dài hạn	10.713	10.565
TỔNG TÀI SẢN	535.099	498.601
III. Nợ phải trả	62.845	55.988
1. Nợ ngắn hạn	48.724	41.867
2. Nợ dài hạn	14.121	14.121
IV. Nguồn vốn chủ sở hữu	472.254	442.613
Trong đó: - Vốn góp của chủ sở hữu	141.206	141.206
- Thặng dư vốn cổ phần	135.484	135.484
- Vốn khác của chủ sở hữu	21.242	21.242
- Quỹ đầu tư phát triển	99.686	99.686
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	74.636	44.995
TỔNG NGUỒN VỐN	535.099	498.601

2.2. Một số chỉ tiêu đánh giá khái quát tình hình tài chính và hiệu quả kinh doanh:

CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2021	NĂM 2020
1. Cơ cấu tài sản :			
- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	42,61	36,37
- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	57,39	63,63
2. Cơ cấu nguồn vốn			
- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	11,74	11,23
- Vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	88,26	88,77

CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2021	NĂM 2020
3. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	2,61	2,42
- Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	4,68	4,33
4. Tỷ suất sinh lời			
- Lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	%	1,51	1,28
- Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	8,51	8,37

❖ **Đánh giá chung về tình hình tài chính năm 2021**

Tình hình tài chính của Công ty lành mạnh: khả năng thanh toán nợ được đảm bảo; cơ cấu tài sản (42,61% là tài sản ngắn hạn và 57,39% là tài sản dài hạn) phù hợp với loại hình công ty thương mại; các khoản đầu tư dài hạn đều được tài trợ từ nguồn vốn dài hạn nên khả năng thanh khoản được kiểm soát tốt và khả năng tạo lợi nhuận cao (EPS đạt 2.810 đồng) so với bình quân chung của ngành xăng dầu trong nước.

3. Kết quả phân phối lợi nhuận sau thuế

Kết quả phân phối lợi nhuận năm 2020 đã được Công ty thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm tài chính 2020.

Tình hình lợi nhuận thực hiện năm 2021 của Công ty như sau:

			ĐVT: Đồng
1	LN chưa phân phối cuối năm 2020 chuyển sang		34.950.925.506
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021		40.194.501.770
2.1	Thù lao HĐQT và BKS (*)		510.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 chưa phân phối (2) - (2.1)		39.684.501.770
4	Lợi nhuận tích lũy còn lại: (1) + (3)		74.635.427.276

Ghi chú: (*) Thù lao các thành viên HĐQT và BKS không trực tiếp điều hành.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ V (2017-2021)

Tổng quát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty trong 5 năm, nhiệm kỳ 2017-2021, thể hiện qua một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2017	NĂM 2018	NĂM 2019	NĂM 2020	NĂM 2021
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	141.206	141.206	141.206	141.206	141.206
Vốn chủ sở hữu	-nt-	466.698	503.336	444.674	442.613	472.254
Doanh thu thuần	-nt-	3.837,296	4.242,018	4.207,043	2.899,292	2.659,682
Lợi nhuận trước thuế	-nt-	118,591	112,525	63,604	46,206	49,924
Lợi nhuận sau thuế	-nt-	95,098	90,270	51,030	37,036	40,194

CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2017	NĂM 2018	NĂM 2019	NĂM 2020	NĂM 2021
Lợi nhuận trên cổ phiếu (EPS)	Đồng	6.735	6.393	3.614	2.587	2.810
Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	20,38	17,93	11,48	8,37	8,51
Cổ tức	%	50	50	30	20	20

Trong giai đoạn kinh doanh từ năm 2017-2021, hầu hết các chỉ tiêu về kết quả kinh doanh của Công ty đều hoàn thành kế hoạch SXKD được ĐHCĐ giao. Vốn cổ đông được bảo toàn và phát triển, vốn chủ sở hữu tăng hơn 1,02 lần (từ 466.698 tỷ đồng trong năm 2017 lên 472.254 tỷ đồng tại thời điểm 31/12/2021).

Các chỉ tiêu về lợi nhuận thực hiện có xu hướng giảm do nhiều nguyên nhân khách quan nhưng chủ yếu là do thù lao xăng dầu bình quân giảm, một số CNXD bị ngưng hoạt động (hoàn trả mặt bằng trước thời hạn), đồng thời bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, giãn cách xã hội kéo dài trong 2 năm (2020 và 2021). Tuy nhiên, tập thể HĐQT, Tổng Giám đốc và người lao động đã đồng lòng vượt khó, tìm kiếm các giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh nên Công ty vẫn luôn hoàn thành vượt mức lợi nhuận kế hoạch được giao.

Các chỉ số EPS (bình quân năm là 4.442 đồng) và ROE (bình quân năm là 13,46%) đạt được là khá quan so với các đơn vị kinh doanh cùng ngành.

III. BÁO CÁO CÁC GIAO DỊCH LIÊN QUAN ĐẾN THÀNH VIÊN HĐQT

Trong 5 năm nhiệm kỳ 2017-2021, các phát sinh giao dịch liên quan đến thành viên HĐQT cụ thể như sau:

- Giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập, hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch (tính tại thời điểm lập báo cáo):

STT	CÔNG TY GIAO DỊCH	TV.HQĐT LIÊN QUAN	HÀNG HÓA GIAO DỊCH
1	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn (PVOIL Sài Gòn – do Tổng Công ty Dầu Việt Nam nắm cổ phần chi phối)	- Ông Lê Văn Nghĩa - Ông Lê Văn Bách	Mua xăng dầu
2	Công ty TNHH MTV Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh (Saigon Petro)	- Ông Phạm Văn Thoại - Bà Trần Thị Phương Khanh	Mua xăng dầu
3	Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL (PVOIL Lube)	- Ông Lê Văn Bách	Mua dầu nhờn

Các phát sinh giao dịch mua xăng dầu, dầu nhờn từ cổ đông lớn và doanh nghiệp liên quan (trong đó: PVOIL và Saigon Petro là đầu mối nhập khẩu xăng dầu) được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về kinh doanh xăng dầu và hoạt động thương mại.

673
TY
HAI
AI.G
MEC
P. 119

Các giao dịch với các bên liên quan đều được HĐQT Công ty trình ĐHCĐ thông qua hàng năm đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

- Giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó: Không có

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Hoạt động của HĐQT

HĐQT Công ty đã triển khai đầy đủ và thực hiện nghiêm túc nội dung Nghị quyết của ĐHCĐ. Một số cuộc họp HĐQT chuyển từ hình thức họp trực tiếp sang trực tuyến trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội vẫn đảm bảo tiến hành đúng thể thức, thực hiện xem xét quyết định các vấn đề phù hợp với chức năng và quyền hạn của HĐQT, đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;

HĐQT đã lãnh đạo Công ty hoàn thành tốt kế hoạch SXKD hàng năm (2017-2021) và các nhiệm vụ trọng tâm đã được ĐHCĐ giao;

Trước bối cảnh đại dịch Covid-19, Chính phủ thực hiện giãn cách xã hội kéo dài, HĐQT đã chỉ đạo kịp thời Tổng Giám đốc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch hiệu quả; thích ứng linh hoạt với tình hình để ổn định hoạt động SXKD của Công ty; đảm bảo hiệu quả kinh doanh, thu nhập và việc làm cho người lao động.

HĐQT đã tổ chức giám sát Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý trong việc điều hành hoạt động Công ty, thực thi các nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ và HĐQT;

Quyết định các vấn đề khác liên quan đến cơ cấu tổ chức, đầu tư, các hoạt động khác của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Qua giám sát, BKS nhận định: HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được ĐHCĐ giao; thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ trong việc quản lý và điều hành Công ty phù hợp với Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

2. Hoạt động của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc đã nghiêm túc triển khai và thực hiện đạt kết quả tốt nội dung các nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT;

Tổng Giám đốc đã thực thi quyền hạn, nhiệm vụ được giao trong việc điều hành hoạt động của Công ty một cách cẩn trọng, đúng quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ và các quy định quản lý nội bộ của Công ty;

Tổng Giám đốc đã triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19 kịp thời, hiệu quả trong hệ thống. Bên cạnh tuân thủ nghiêm các chỉ thị về giãn cách xã hội của Chính phủ để phòng, chống dịch bệnh, vẫn chủ động các giải pháp kinh doanh nhằm ổn định tình hình hoạt động của Công ty và đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Tổng Giám đốc đã quản lý, điều hành Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ được ĐHCĐ và HĐQT giao. Lợi nhuận sau thuế TNDN đạt 40,194 tỷ đồng, tương đương 115% kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

Qua giám sát, BKS nhận định: Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ

quản lý, điều hành Công ty; tiếp tục giữ vững sự ổn định và phát triển Công ty. Công tác điều hành tuân thủ các quy định tại Điều lệ và các quy chế, văn bản quản lý nội bộ của Công ty, cũng như pháp luật có liên quan.

V. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG

Các cuộc họp HĐQT đều mời BKS tham dự để cùng thảo luận, trao đổi nắm bắt thông tin về tình hình quản trị điều hành, đưa ra các ý kiến góp ý để cùng nhau giải quyết các vấn đề thiết yếu trong hoạt động kinh doanh của Công ty.


HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty đã chỉ đạo việc cung cấp báo cáo, thông tin về tình hình hoạt động của Công ty đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu của BKS; luôn tạo điều kiện để BKS thực hiện hoạt động giám sát đúng chức năng, nhiệm vụ và hoàn thành các báo cáo trình ĐHĐCĐ.

Sự phối hợp giữa BKS - HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty luôn chặt chẽ, phù hợp, hỗ trợ nhau trong công tác quản lý điều hành và công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoàn thành kế hoạch SXKD đề ra.

Trên đây là báo cáo của BKS về kết quả hoạt động trong năm 2021, nhiệm kỳ V (2017-2021).

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua.

CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT



Bùi Huy Thắng



Ngô Phương Hạnh

Trưởng ban



Nguyễn Đức Linh

